

Bản án số: 71/2023/HS-ST
Ngày 30-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Minh Hằng.

Ông Nguyễn Văn Thiện.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu Huyền, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Thu Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 64/2023/TLST-HS ngày 41 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Bùi Ngọc T, sinh ngày 02 tháng 5 năm 1987 tại thành phố Hải Phòng; nơi thường trú: phường C, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Đức T1 và bà Trần Thị D; có chồng (đã ly hôn) và 04 con; Tiền án, tiền sự: Không. Hiện đang chấp hành hình phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại Bản án số 10/2023/HS-ST ngày 14/02/2023 của TAND quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 28/8/2022, Phan Thanh Đ (sinh năm 1985, địa chỉ phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng) đã gọi điện cho Bùi Ngọc T hỏi mua 05 viên thuốc lắc (ma túy tổng hợp) và 01 gam Ketamine với giá 2.900.000 đồng thì T đồng ý. Sau đó, Đ cho Nguyễn Văn Tr (sinh năm 2003, địa chỉ xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình) số điện thoại 0914259688 của T để liên lạc lấy ma túy. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Tr gọi điện thoại cho T hẹn về việc giao, nhận ma túy. Lúc này, T điều khiển xe mô tô mượn của một người bạn (không xác định được

lai lịch) đi đến khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, thuộc quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 05 viên thuốc lắc và 01 gam Ketamine với giá 2.600.000 đồng. Người này đồng ý và đưa cho T 01 túi nilon kích thước 4x5 cm đựng 05 viên thuốc lắc màu vàng và 01 túi nilon nhỏ hơn đựng Ketamine. T cất số ma túy vừa mua được vào trong túi xách và điều khiển xe mô tô đi đưa ma túy cho Tr. Tr gọi điện thoại thông báo cho T là Tr đang đứng đợi T ở khu vực đối diện quán Karaoke Lotus ở địa chỉ số 318 Đà Nẵng, phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng. T đi đến nơi thì đưa ma túy cho Tr rồi điều khiển xe mô tô rời đi.

Tr đem số ma túy vừa nhận từ T lên phòng hát Vip5 của quán Karaoke Lotus và nói với Đ là đã lấy được ma túy. Đ bảo Tr mang ma túy ra mời mọi người trong phòng hát. Đến khoảng 23 giờ 55 phút cùng ngày, Đ và Tr đang có hành vi tổ chức cho các đối tượng Nguyễn Xuân L (sinh năm 1988, địa chỉ thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Định), Nguyễn Văn Th (sinh năm 2001, địa chỉ xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình) và Phạm Thị Ngọc A (sinh năm 1987, địa chỉ: xã L, huyện V, thành phố Hải Phòng) sử dụng trái phép chất ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang thu giữ số ma túy còn lại chưa sử dụng hết tại mép khe ghế phía sau lưng Nguyễn Văn Tr đang ngồi (mẫu 1) và trong túi quần phía sau bên phải của Tr đang mặc (mẫu 2 và mẫu 3).

Đến khoảng 14 giờ ngày 29/8/2023, T dùng số điện thoại 0914259688 nhắn tin vào số điện thoại 0938633331 của Đ, nội dung: “*Ck e nhé của a 2900. 0914259688 mb bui ngoc t*” để yêu cầu Đ trả cho T 2.900.000 đồng tiền mua ma túy bằng cách chuyển khoản vào số tài khoản 0914259688 mở tại Ngân hàng MB của T.

Tại Kết luận giám định số 432/KL-KTHS (MT) ngày 31/8/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng của Mẫu 1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,23 gam, là loại Ketamine; 01 mảnh viên nén của Mẫu 2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,17 gam, là loại MDMA; 01 tờ tiền polime 10.000 đồng của Mẫu 3 gửi giám định tìm thấy dấu vết chất ma túy, loại Ketamine nhưng không xác định được khối lượng chất ma túy trên tờ tiền này.

Các cơ quan tiến hành tố tụng hình sự đã truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các đối tượng có hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Do T không có mặt tại địa phương thời điểm đó nên ngày 25/3/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An đã ra Quyết định tách nguồn tin về tội phạm liên quan đến hành vi bán trái phép chất ma túy của Bùi Ngọc T để tiếp tục điều tra. Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng ra bản án số 40/2023/HS-ST ngày 30/5/2023, xử phạt Phan Thanh Đ 09 năm tù, Nguyễn Văn Tr 08 năm tù về tội Tổ

chức sử dụng trái phép chất ma túy. Vật chứng cũng đã được xử lý trong vụ án này.

Ngày 17/11/2022, T bị Công an quận Kiến An, thành phố Hải Phòng bắt quả tang đang mang theo ma túy. Toà án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xử phạt Bùi Ngọc T 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án số 10/2023/HS-ST ngày 14/2/2023. Nắm được thông tin Bùi Ngọc T đang chấp hành hình phạt tù, ngày 19/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, thành phố Hải Phòng đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Bùi Ngọc T.

Việc điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của người bạn đã cho T mượn xe mô tô đi mua ma túy và người đàn ông đã bán ma túy cho T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An chưa có cơ sở để xử lý.

Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng ra Cáo trạng số 70/CT-VKS ngày 20/7/2023 truy tố bị cáo Bùi Ngọc T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng về tội danh và khung hình phạt đối với bị cáo. Kiểm sát viên đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trách nhiệm hình sự của bị cáo và các vấn đề cần giải quyết của vụ án, cụ thể:

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Ngọc T từ 27 tháng đến 33 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tổng hợp với hình phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án số 10/2023/HS-ST ngày 14/02/2023 của TAND quận Kiến An, thành phố Hải Phòng, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là từ 04 năm 03 tháng đến 04 năm 09 tháng tù; không phạt tiền bổ sung do bị cáo không có việc làm, không có thu nhập ổn định và không có tài sản.

- Về nghĩa vụ nộp án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Bùi Ngọc T trình bày ý kiến nhận tội, đồng ý với nội dung truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tại bản cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2021 nhưng chưa tham gia hình thức cai nghiện nào. Hoàn cảnh bị cáo không có việc làm ổn định. Bị cáo thấy việc bán ma túy sẽ kiếm được lợi lại có ma túy để sử dụng nên bị cáo đã đi mua và bán ma túy. Đây là lần đầu tiên bị cáo mua ma túy và bán cho Phan Thanh Đ. Bị cáo mua ma túy với giá 2.600.000 đồng và bán cho Phan Thanh Đ với giá 2.900.000 đồng, nếu Phan Thanh Đ trả tiền thì bị cáo sẽ được lợi 300.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo chưa nhận được tiền của Đ mà bị bắt nên bị cáo bị mất số tiền đã bỏ ra mua ma túy. Một mình bị cáo mua bán ma túy, không liên quan đến người khác. Bị cáo rất hối

hận và mong Hội đồng xét xử khoan hồng, xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất cho bị cáo cải tạo, rèn luyện để sớm hòa nhập xã hội, chăm sóc gia đình.

Căn cứ quá trình tranh tụng, các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải An, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An và người tiến hành tố tụng thuộc các cơ quan này trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội phạm mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Bùi Ngọc T

[2.1] Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 28/8/2022, Bùi Ngọc T đã có hành vi mua trái phép 05 viên ma túy tổng hợp (MDMA), 01 gam Ketamine với giá 2.600.000 đồng và bán trái phép số ma túy này cho Phan Thanh Đ và Nguyễn Văn Tr với giá 2.900.000 đồng để hưởng lợi 300.000 đồng. Đến khoảng 23 giờ 55 phút cùng ngày, khi Phan Thanh Đ và đồng phạm đang tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thì bị lực lượng công an bắt quả tang, thu giữ số ma túy còn lại đã mua của Bùi Ngọc T là 0,23 gam ma túy Ketamine và 0,17 gam ma túy MDMA. Tổng tỷ lệ phần trăm của các chất ma túy nêu trên so với mức tối thiểu đối với từng chất đó quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là 3,4% ma túy MDMA + 1,15% ma túy Ketamine = 4,55%, thuộc trường hợp dưới 100% theo Điều 5 của Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[2.2] Bị cáo T nhận thức được việc mua ma túy để bán kiếm lời là vi phạm pháp luật. Nhưng vì háms lợi, mong muốn lợi nhuận cao và thấy việc mua và bán ma túy cho người có nhu cầu cũng dễ thực hiện nên bị cáo vẫn thực hiện.

[2.3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quy định của pháp luật về kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy.

[2.4] Bị cáo T đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và không thuộc trường hợp ở trong tình trạng không có năng lực nhận thức hoặc năng lực điều khiển hành vi theo đòi hỏi của xã hội.

[2.5] Với hành vi mua và bán 0,23 gam ma túy Ketamine và 0,17 gam ma túy MDMA cho Phan Thanh Đ nên có đủ căn cứ kết bị cáo Bùi Ngọc T đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo phạm tội

[3.1] Tội phạm ma túy không những gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí lực của con người mà còn là một trong những nguồn gốc phát sinh các tệ nạn xã hội, gây mất an ninh trật tự, gia tăng các loại tội phạm. Hiện nay, tội phạm ma túy đang gia tăng và có diễn biến phức tạp gây khó khăn cho các lực lượng trực tiếp đấu tranh chống loại tội phạm này. Do đó, cần phải xử lý nghiêm đối với người phạm tội về ma túy. Về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo cần cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[3.2] Về nhân thân

Hiện tại bị cáo đang chấp hành hình phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án số 10/2023/HS-ST ngày 14/02/2023 của TAND quận Kiến An, thành phố Hải Phòng. Nhưng hành vi phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy mà bị cáo đang phải chấp hành hình phạt xảy ra sau khi bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Do đó, xác định thời điểm phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo T không có tiền án và tiền sự.

[3.3] Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Từ giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo T đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3.5] Tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội là nghiêm trọng, xét mức hình phạt chính theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo phù hợp với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo Bùi Ngọc T. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận mức hình phạt chính đối với bị cáo T theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo T hiện không có việc làm và không có thu nhập nên không áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[3.6] Bị cáo T đang chấp hành bản án số 10/2023/HS-ST ngày 14/02/2023 của TAND quận Kiến An, thành phố Hải Phòng mà lại bị xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy đã phạm trước bản án này. Do vậy, bị cáo T phải chấp hành hình phạt chung được tổng hợp hình phạt về tội Mua bán trái phép chất ma túy với hình phạt tại bản án số 10/2023/HS-ST ngày 14/02/2023 của TAND quận

Kiến An, thành phố Hải Phòng theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về biện pháp tư pháp

Vật chứng trong vụ án đã được xử lý trong bản án số 40/2023/HS-ST ngày 30/5/2023 của Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

[5] Về nghĩa vụ nộp án phí

Bị kết án nên bị cáo T có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án,

Xử phạt bị cáo Bùi Ngọc T 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp với hình phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2023/HS-ST ngày 14 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng,

Buộc bị cáo Bùi Ngọc T phải chấp hành hình phạt chung là 04 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/8/2023, trừ cho bị cáo Bùi Ngọc T thời gian đã chấp hành hình phạt tù từ ngày 17/11/2022 đến ngày 29/8/2023.

Bị cáo Bùi Ngọc T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Bùi Ngọc T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng (PV06)
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng (trích lục);
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Quốc Phương